

I. ĐÁP ÁN TRẢ LỜI PHIẾU SỐ 1

Câu hỏi	Đáp án
<b>Câu 1</b>	<i>Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.</i>
<b>Câu 2</b>	Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ.
<b>Câu 3</b>	- Mạch cảm xúc: Mạch vận động của cảm xúc đi theo trình tự cuộc vào lăng viếng Bác: Cảm xúc trước cảnh bên ngoài lăng (khổ 1), cảm xúc khi hòa cùng dòng người vào lăng viếng Bác (khổ 2), cảm xúc khi đứng trước linh cữu của Người (khổ 3) và cảm xúc, niềm mong ước thiết tha khi sắp phải trở về miền Nam (khổ cuối). - Tác giả sử dụng từ “thăm” để thay cho từ “viếng” dù tiêu đề của bài là “Viếng lăng Bác”. Tác giả đã sử dụng biện pháp nói giảm nói tránh qua từ “thăm” để giảm đi nỗi đau thương mất mát, đồng thời gọi lên sự yêu thương, kính mến của tác giả dành cho Bác.
<b>Câu 4</b>	Văn bản: <i>Cây tre Việt Nam</i> (Thép Mới).
<b>Câu 5</b>	<b>* Hình thức:</b> - Kiểu đoạn: tổng - phân - hợp - Dung lượng: 10 - 12 câu <b>* Tiếng Việt:</b> Phép thế và câu có tp phụ chú (có gạch chân, chú thích) <b>* Nội dung:</b> - Trình bày mạch lạc, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có cảm xúc. - <b>Nội dung: Viết đoạn văn làm rõ ý chủ đề:</b> “ <i>Khổ thơ đầu tiên của bài “Viếng lăng Bác” diễn tả những cảm xúc chân thành, xúc động của nhà thơ khi đến thăm lăng Bác</i> ”. ->Nội dung chính: Cảm xúc chân thành, xúc động của nhà thơ khi đến thăm lăng Bác - Phạm vi phân tích: khổ 1 của bài “ <i>Viếng lăng Bác</i> ”.

## II. ĐÁP ÁN TRẢ LỜI PHIẾU SỐ 2

Câu hỏi	Đáp án
<b>Câu 1</b>	<p>Hình ảnh cây tre trong khổ thơ cuối cùng của bài là sự lặp lại hình ảnh cây tre trong khổ thơ đầu. Việc lặp lại đó tạo nên kết cấu đầu cuối tương ứng, khiến hình ảnh thơ được khắc sâu, gây ấn tượng và dòng cảm xúc trở nên trọn vẹn, đồng thời bổ sung, làm rõ hơn đức tính của con người Việt Nam.</p>
<b>Câu 2</b>	<p>Tác phẩm "<i>Mùa xuân nho nhỏ</i>" của Thanh Hải có nhắc tới hình ảnh con chim và nhành hoa, trong khổ thơ:</p> <p style="text-align: center;"><i>Ta làm con chim hót</i> <i>Ta làm một nhành hoa</i> <i>Ta nhập vào hòa ca</i> <i>Một nốt trầm xao xuyến</i></p>
<b>Câu 3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giọng điệu của bài thơ vừa trang nghiêm, sâu lắng vừa tha thiết, đau xót, tự hào, thể hiện tâm trạng xúc động khi tác giả vào lăng viếng Bác.</li> <li>- Giọng điệu được tạo nên bởi nhiều yếu tố: thể thơ, nhịp điệu, từ ngữ, hình ảnh. Thể thơ 8 chữ nhưng có đan xen những dòng thơ 7 chữ hoặc 9 chữ. Cách gieo vần bằng, vần trắc.</li> <li>+ Những vần bằng liên tiếp diễn tả dòng cảm xúc miên man, các vần trắc thể hiện nỗi tiếc thương, đau xót.</li> <li>+ Nhịp các khổ thơ nhìn chung là nhịp chậm, diễn tả sự trang nghiêm, thành kính.</li> <li>+ Riêng khổ cuối nhịp thơ nhanh hơn với điệp từ muốn làm được lặp lại ba lần, thể hiện mong ước thiết tha và nỗi lòng lưu luyến của tác giả.</li> </ul>
<b>Câu 4</b>	<p><b>* Hình thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu đoạn: quy nạp</li> <li>- Dung lượng: 12 câu (+/- 1)</li> </ul> <p><b>* Tiếng Việt:</b> Lời dẫn trực tiếp và một thành phần biệt lập (có gạch chân, chú thích).</p> <p><b>* Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có cảm xúc.</li> <li>- Nội dung chính: Cảm xúc lưu luyến không muốn rời của tác giả đối với Bác.</li> <li>- Phạm vi phân tích: Khổ cuối của bài "<i>Viếng lăng Bác</i>"</li> </ul>

### III. ĐÁP ÁN TRẢ LỜI PHIẾU SỐ 3

Câu hỏi	Đáp án
<b>Câu 1</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đoạn thơ trên được trích trong bài “<i>Viếng lăng Bác</i>” của nhà thơ Viễn Phương.</li><li>- Hoàn cảnh ra đời: Bài thơ được viết năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, đất nước thống nhất, Lăng Hồ Chủ tịch vừa khánh thành. Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác.</li></ul>
<b>Câu 2</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cảm xúc trong bài thơ được biểu hiện theo trình tự không gian, thời gian của một cuộc vào lăng viếng Bác.</li><li>- Từ “<i>thăm</i>” và cụm từ “<i>giấc ngủ bình yên</i>” là cách nói tránh, nói giảm nhằm giảm nhẹ phần nào nỗi đau buồn vì Bác đã mất. “<i>Giấc ngủ bình yên</i>” miêu tả tư thế ung dung thanh thản của Bác - vị lãnh tụ cả đời lo cho dân, cho nước, có đêm nào yên giấc nay đã có được giấc ngủ bình yên. Đồng thời, qua đó ta cũng thấy lòng kính yêu của nhà thơ đối với Bác. Bác sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam.</li></ul>
<b>Câu 3</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- <i>Ánh trăng</i> của Nguyễn Duy (vàng trắng thành tri kỉ, Trăng cứ tròn vành vạnh,...)</li><li>- <i>Đồng chí</i> của Chính Hữu (Đầu súng trăng treo)</li></ul>
<b>Câu 4</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>* <b>Hình thức:</b><ul style="list-style-type: none"><li>- Kiểu đoạn: quy nạp</li><li>- Dung lượng: 15 câu (+/- 1)</li></ul></li><li>* <b>Tiếng Việt:</b> phép lặp và có một câu chứa thành phần phụ chú</li><li>* <b>Nội dung:</b><ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có cảm xúc.</li><li>- Nội dung chính: Lòng kính yêu và niềm xót thương vô hạn của tác giả đối với Bác khi vào trong lăng.</li><li>- Phạm vi phân tích: Khổ 3 của bài “<i>Viếng lăng Bác</i>”</li></ul></li></ul>

#### IV. ĐÁP ÁN TRẢ LỜI PHIẾU SỐ 4

Câu hỏi	Đáp án
<b>Câu 1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác phẩm: “<i>Hoàng Lê nhất thống chí</i>”</li> <li>- Giải thích nhan đề: Ghi chép về sự thống nhất của vương triều nhà Lê (vào thời điểm Tây Sơn diệt Trịnh, trả lại Bắc Hà cho vua Lê).</li> </ul>
<b>Câu 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vua Quang Trung nói những lời trên với quân sư Ngô Thì Nhậm và các tướng của mình.</li> <li>- Nói trong hoàn cảnh: Hội quân tại Tam Điệp, sau khi xử trí với các tướng về việc rút quân khỏi Thăng Long.</li> <li>- Vẻ đẹp của Vua Quang Trung:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có trí tuệ sáng suốt, nhạy bén.</li> <li>+ Có tầm nhìn xa trông rộng.</li> <li>+ Thương dân, lo lắng cho cuộc sống của muôn dân...</li> </ul> </li> </ul>
<b>Câu 3</b>	<p>Chép lại chính xác một câu văn có trạng ngữ trong đoạn trích (gạch chân dưới trạng ngữ):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Lần này ta ra</u>, thân hành cầm quân, phương lược tiến đánh đã có tính sẵn.</li> <li>- <u>Đến lúc ấy</u> chỉ có người khéo lời lẽ mới dẹp được binh đao, không phải Ngô Thì Nhậm thì không ai làm được.</li> <li>- <u>Chờ mười năm nữa</u>, cho ta yên ổn mà nuôi dưỡng lực lượng, bấy giờ nước giàu quân mạnh thì ta có sợ gì chúng.</li> </ul>
<b>Câu 4</b>	<p><b>*Hình thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu đoạn: T-P-H</li> </ul> <p><b>* Tiếng Việt:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có sử dụng lời dẫn trực tiếp (gạch chân và ghi chú)</li> <li>- Có sử dụng phép nối (gạch chân và ghi chú)</li> </ul> <p><b>* Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở đoạn: Giới thiệu đặc điểm của nhân vật (Vua Quang Trung có trí tuệ sáng suốt, nhạy bén)</li> <li>- Thân đoạn: Bám sát vào các dẫn chứng trong văn bản để phân tích, chứng minh, nhận xét, đánh giá là rõ đặc điểm của nhân vật đã nêu ở mở đoạn.               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sáng suốt trong việc nhận định tình hình thời cuộc, thế tương quan giữa ta và địch.</li> <li>+ Sáng suốt trong việc lên ngôi hoàng đế.</li> <li>+ Sáng suốt trong việc xét đoán và dùng người...</li> </ul> </li> <li>- Kết đoạn: Câu chủ đề đánh giá, khẳng định vẻ đẹp của nhân vật.</li> </ul>

#### V. ĐÁP ÁN TRẢ LỜI PHIẾU SỐ 5

Câu hỏi	Đáp án
<p><b>Câu 1</b></p>	<p>- Đoạn trích liên quan đến tình huống của truyện : cuộc gặp gỡ tình cờ giữa ông họa sĩ, cô kĩ sư và anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn ở Sa Pa.</p> <p>- Việc xây dựng tình huống có ý nghĩa trong việc thể hiện chủ đề của tác phẩm :</p> <p>+ Tình huống giúp cho việc giới thiệu nhân vật chính một cách thuận lợi, để nhân vật ấy hiện ra qua cái nhìn và ấn tượng của các nhân vật khác.</p> <p>+ Từ đó, hình tượng nhân vật chính – anh thanh niên hiện lên với nhiều vẻ đẹp, góp phần thể hiện chủ đề của tác phẩm : ca ngợi những người lao động thầm lặng, đáng quý trong cuộc sống</p>
<p><b>Câu 2</b></p>	<p>- Sau khi “<i>theo liền anh thanh niên vào nhà</i>” và lắng nghe câu chuyện anh kể, ông họa sĩ đã thay đổi “<i>quan niệm về cái đất Sa Pa</i>” : Ban đầu, ông nghĩ rằng Sa Pa là mảnh đất bình yên, thuận lợi cho việc nghỉ ngơi. Nhưng sau đó, ông hiểu rằng : đằng sau sự yên tĩnh của Sa Pa, có những con người lao động ngày đêm cống hiến sức mình cho Tổ quốc.</p> <p>- Ông có sự thay đổi như vậy vì :</p> <p>+ Ông nhận ra vẻ đẹp của anh thanh niên : hăng say lao động, có lý tưởng cống hiến...</p> <p>+ Ông biết đến những con người lao động thầm lặng mà cao quý khác như ông kĩ sư nông nghiệp ở vườn rau Sa Pa, anh cán bộ nghiên cứu làm bản đồ sét qua lời kể của anh thanh niên.</p>
<p><b>Câu 3</b></p>	<p><b>*Hình thức:</b></p> <p>- Kiểu đoạn: quy nạp</p> <p><b>*Tiếng Việt:</b></p> <p>- Có câu mở rộng thành phần (gạch chân và ghi chú)</p> <p>- Có một phép thế (gạch chân và ghi chú).</p> <p><b>* Nội dung:</b></p> <p>- Thân đoạn: Bám sát vào các dẫn chứng trong đoạn trích để nhận xét, phân tích, làm rõ vẻ đẹp của nhân vật:</p> <p>+ Anh thanh niên là người biết tổ chức cuộc sống khoa học (<i>căn nhà ba gian sạch sẽ, đồ đạc được sắp xếp gọn gàng...</i>)</p> <p>+ Anh thanh niên là người yêu sách, ham học hỏi (<i>trong gian nhà nhỏ, anh dành vị trí cho chiếc giá sách với những cuốn sách được xếp gọn gàng ; cuộc đời riêng giản dị của anh không thể thiếu chỗ dành cho những cuốn sách...</i>)</p> <p>+ Anh thanh niên là người chu đáo, hiếu khách (<i>anh rót nước chè mời ông họa sĩ, thấy cô gái đang mải đọc sách, anh tế nhị đặt chén nước chè trước mặt cô mà không lên tiếng...</i>)</p>

(Học sinh cần khai thác các yếu tố nghệ thuật: nghệ thuật liệt kê, nghệ thuật xây dựng tình huống hợp lý, cách kể chuyện tự nhiên, kết hợp phương thức tự sự với miêu tả)

- Kết đoạn: Đánh giá, khẳng định vẻ đẹp phẩm chất và tâm hồn của nhân vật.

